

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 06-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Nhung.

Các Hội Thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Lương.

2. Ông Nguyễn Hữu Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Ươn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Huấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/HSST, ngày 09 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo **Võ Thành L**, sinh năm 1967. Nơi ĐKKHKT: Số 185/4*, Phan Đình Phùng, phường 1*, quận P, Tp. H. Nơi cư trú: ấp 6*, xã An T, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: đạo Phật.

Con ông Võ Thanh T, sinh năm 1945 (chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1945. Anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1974. Vợ tên Phạm Thanh T, sinh năm 1987; Con ruột có 01 người, sinh năm 2018.

Tiền sự: không.

Tiền án: 01. Vào ngày 27/02/2009, Võ Thành L bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù, phạt bổ sung 20.000.000 đồng về tội Mua bán trái phép chất ma túy. L chấp hành xong hình phạt chính ngày 26/3/2015. Hình phạt bổ sung L chưa thi hành 13.665.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/01/2019 đến ngày 19/01/2019 tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Thanh T, sinh năm 1987. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp 6*, xã A, huyện C, tỉnh T.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/01/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại ấp 9, xã An Trường A, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh có đối tượng nghi vẩn tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Trà Vinh phối hợp Công an huyện Càng Long tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong học để đồ bên trái phía trước bên dưới tay lái xe mô tô biển kiểm soát 84L1-498.12 của Võ Thành L có 01 túi nhựa màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được hàn kín nghi là chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Thành L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 01 túi nhựa màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được hàn kín nghi là chất ma túy được niêm phong trong phong bao thư có chữ ký của Võ Thành L, điều tra viên Lý Trung Việt, Nguyễn Trọng Nhân phó trưởng Công an xã An Trường A, ghi ngày 16/01/2019 được đánh số 01, có đóng dấu giáp lai con dấu của Công an xã An Trường A.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 84L1-489.12.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đen.

Ngày 16/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long ra Quyết định trưng cầu giám định số tinh thể màu trắng được hàn kín nghi là chất ma túy thu giữ và niêm phong khi bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 31/KLGD-PC09 ngày 18/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 túi nhựa được niêm phong trong phong bì (đánh số 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3529 gam, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Võ Thành L khai nhận: vào khoảng 14 giờ, ngày 16/01/2019, khi đang ở nhà do hết ma túy sử dụng nên Võ Thành L điện thoại cho người thanh niên tên Th hỏi mua ma túy đá. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84L1-498.12 từ nhà đi đến đường 3 tháng 2 thuộc khóm 3, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Khi đến nơi, L đưa cho Th 400.000 đồng, Th đưa cho L 01 túi nhựa màu trắng bên trong chứa ma túy đá. Sau khi nhận ma túy, L bỏ túi ma túy vào trong học để đồ bên trái phía trước bên dưới tay lái xe mô tô biển kiểm soát 84L1-498.12 và điều khiển xe đi về nhà. Trên đường về khi đến ấp 4, xã An Trường, huyện Càng Long thì một người thanh niên tên Lg ở xã An Trường A, huyện Càng Long điện thoại kêu L vô xã An Trường A, Lùng cho con gà về đồ mái nên L điều khiển xe đi đến khu vực Trường tiểu học A, thuộc ấp 9, xã An Trường A, huyện Càng Long ngồi trên xe đợi Lg thì bị bắt quả

tang. Số ma túy Cơ quan Công an thu giữ, L tàng trữ trên người để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển.

Căn cứ vào lời khai của L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long tiến hành điều tra, xác minh không xác định được người tên Th, Lg.

Tại Cáo trạng số: 20/CT-VKSCL, ngày 09/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Võ Thành L tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Thành L thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 16/01/2019, tại khu vực Trường tiểu học A, thuộc ấp 9, xã An Trường A, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Trà Vinh phối hợp Công an huyện Càng Long bắt quả tang bị cáo L tàng trữ trái phép 0,3529 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 và Điều 38 bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành L từ 03 - 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 16/01/2019.

Ngoài ra, vị còn đề nghị xử lý vật chứng vụ án và án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo theo quy định.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa xin Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình, cùng vợ chăm nom con cái và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời bị cáo L thống nhất với bản kết luận giám định số: 31/KLGD-PC09 ngày 18/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Thành L tại phiên tòa hôm nay là “Vào khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 16/01/2019, bị cáo bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Trà Vinh phối hợp Công an huyện Càng Long bắt quả tang tàng trữ trái phép 0,3529 gam ma túy, loại Methamphetamine” phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng với các tài liệu, vật chứng và các chứng cứ khác do cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Võ Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng qui định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi vì hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước, bị cáo nhận thức và biết được rằng ma túy là chất độc hại, gây nghiện, tác hại trực tiếp đến sức khỏe của con người, làm ảnh hưởng đến sự duy trì nòi giống, gieo cái chết trắng cho con người, gây ra nhiều cảnh gia đình đổ vỡ, còn gây ra cảnh đói nghèo và nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác.

Bản thân bị cáo là người có nghề nghiệp ổn định nuôi sống bản thân và gia đình nhưng bị cáo không chí thú làm ăn, tạo ra của cải vật chất chính từ sức lao động của mình để vươn lên khá, giàu như nhiều công dân khác. Có bao nhiêu tiền bị cáo đều dùng vào việc mua ma túy về sử dụng thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Trong khi mọi người dân tích cực tham gia lao động, thực hiện đúng các chính sách của Nhà nước, nhưng bị cáo đi ngược những nguyện vọng trên.

Cụ thể: Vào khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 16/01/2019, tại khu vực Trường tiểu học A, thuộc ấp 9, xã An Trường A, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Trà Vinh phối hợp Công an huyện Càng Long bắt quả tang Võ Thành L tàng trữ trái phép 0,3529 gam ma túy, loại Methamphetamine.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, do nhằm thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo bất chấp để vi phạm. Bên cạnh đó, bị cáo từng có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo chưa thi hành xong thì tiếp tục phạm tội. Cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo thấp và tư tưởng

coi thường pháp luật. Đây là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Từ đó cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật. Hiện nay tỉnh Trà Vinh nói chung, huyện Càng Long nói riêng trong những năm gần đây đã xảy ra nhiều vụ tàng trữ, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy. Để ổn định tình hình trật tự ở địa phương, vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử cũng cần xem xét những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là sau khi phạm tội thật thà khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình có phần khó khăn, có con còn nhỏ, bản thân bị cáo là bộ đội phục viên, có người thân có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 01 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với người tên Th, Lg theo lời khai của L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long chưa làm việc được nên chưa xử lý.

Do đó ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong số 31/KLGD-PC09 (đánh số 1) bên trong có bao gói và 0,2879 gam Methamphetamine. Tang vật của vụ án, nghị nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, số IMEI 1: 860739030077418, số IMEI 2: 860739030077400, số thuê bao 0931271433 là tài sản của chị Phạm Thanh T, nghị nên tuyên giao trả cho chị T.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Thành L có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Võ Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ các Điều 45, 260, 268, 269 và Điều 299 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 và Điều 38 bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 16/01/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy:* 01 (một) phong bì niêm phong số 31/KLGD-PC09 (đánh số 1) bên trong có bao gói và 0,2879 gam Methamphetamin.

- *Tuyên giao trả chị Phạm Thanh T:* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, số IMEI 1: 860739030077418, số IMEI 2: 860739030077400, số thuê bao 0931271433.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Võ Thành L có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng tiền án phí.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Nhung